

Hưng Yên, ngày 20 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT Ý
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY
Về việc: Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty

DỰ THẢO

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thép Việt - Ý

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng và Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Việt – Ý;
- Căn cứ Quy chế quản trị Công ty Cổ phần Thép Việt – Ý,

Căn cứ vào tình hình thực tế sản xuất kinh doanh, để phù hợp với yêu cầu thực tế của quá trình quản trị, điều hành Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản của Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty cần được xem xét sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và các yêu cầu quản trị, điều hành Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua những điểm sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị được chi tiết tại bảng Phụ lục 01 đính kèm. Điều lệ và Quy chế quản trị này được xây dựng dựa trên cơ sở tham chiếu Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành áp dụng đối với Công ty đại chúng.

Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi,
- Lưu TK HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Hiroshi Kunimaru

Phụ lục kèm theo Tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông về việc: Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty năm 2020

		New content
Điều 4	2.Công ty có thể tiến hành những hình thức kinh doanh khác được pháp luật cho phép mà Hội đồng quản trị xét thấy có lợi nhất cho Công ty	2 Công ty có thể tiến hành những hình thức kinh doanh khác được pháp luật cho phép mà Hội đồng quản trị xét thấy có lợi nhất cho Công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông
Điều 5	Công ty có thể tăng vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật	Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật
Điều 9.	5. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi cổ phiếu	5. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi
Artile 13	4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm d và Điểm e Khoản 3 Điều 13; Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại đối với Công ty. a. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp; Trường hợp Ban kiểm	4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, còn lại như quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm d và Điểm e Khoản 3 Điều 13; Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại đối với Công ty./ a. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp; Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập Đại hội đồng cổ

		New content
	soát không triệu tập Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Tổng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại đối với Công ty.	đồng như quy định thì Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại đối với Công ty.
Điều 14.	2.m. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.	2.m. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty hoặc các chi nhánh có giá trị từ 35% trở lên trong tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán mới nhất;
	3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây: a. Thông qua các hợp đồng quy định tại H Điều 14 khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;	3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây: a. Thông qua các hợp đồng quy định tại Khoản 2 Điều 14 khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;

		New content
Article 17	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).
Article 19.	Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, thì Hội đồng quản trị bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp.	Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

		New content
Article 20.	1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông: a. Thông qua báo cáo tài chính năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty; c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành. d. Các vấn đề khác quy định tại Điểm b, c, d, e, g, l, n, o, q Khoản 2 Điều 14 Điều lệ này;	1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông: a. Thông qua báo cáo tài chính năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty; c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành. d. Các vấn đề khác quy định tại Điểm b, c, d, e, g, l, n, o, q Khoản 2 Điều 14 Điều lệ này;

		New content
Article22	Chưa quy định	3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp. 4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
Article 23.	24. Hội đồng quản trị có quyền quyết định việc mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 30% vốn điều lệ được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ hợp đồng hoặc giao dịch thuộc thẩm quyền của HĐQT hoặc TGD; quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Khoản 4 Điều 35 của điều lệ này.	2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.
Article 26.	3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau: e. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 30% vốn điều lệ được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ hợp đồng hoặc giao dịch thuộc thẩm quyền của HĐQT hoặc TGD; quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Khoản 4 Điều 35 của điều lệ này. 26. Hội đồng quản trị có quyền quyết định việc mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 30% vốn điều lệ được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ hợp đồng hoặc giao dịch thuộc thẩm quyền của HĐQT hoặc TGD; quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Khoản 4 Điều 35 của điều lệ này.	3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau: e. Thông qua hợp đồng mua, bán và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 30% vốn điều lệ được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ hợp đồng hoặc giao dịch thuộc thẩm quyền của HĐQT hoặc TGD. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Khoản 4 Điều 35 của điều lệ này.

		New content
Article 27.	Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.	Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty. Từ năm 2024, Hội đồng quản trị phải công bố chi tiết về khoản tiền này.
Article 29	Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT thường kỳ, lập chương trình nghị sự, thời gian, địa điểm họp ít nhất trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một (01) lần.	Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT thường kỳ, lập chương trình nghị sự, thời gian, địa điểm họp ít nhất trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một (01) lần.
	14. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười	14. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10)

		 New content
	(10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị.	ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của
5	Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo đề nghị của Ủy ban nhân sự và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo đề nghị của Ủy ban nhân sự và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Bỏ nội dung này vì đã quy định thành lập tiểu ban tại Điều 30 của Điều lệ này.
V	VI. BÀN CÔNG KHÁC	VI. BÀN CÔNG KHÁC
Điều 34.	1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Tổng giám đốc điều hành; ký hợp đồng trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan khác. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng giám đốc điều hành phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.	1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Tổng giám đốc điều hành; ký hợp đồng trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan khác. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng giám đốc điều hành phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty và được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm.

		New content
Điều 34.	4.b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của HĐQT bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các hợp đồng thương mại và tài chính có giá trị nhỏ hơn 30% vốn điều lệ, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất/	4.b - Điều 34: Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của HĐQT bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các hợp đồng thương mại có giá trị nhỏ hơn 30% VDL và các hợp đồng tài chính (vay, cho vay, cầm cố, cho thuê, thế chấp tài sản) có giá trị dưới 15% VDL, tổ chức và điều hành hoạt động SXKD thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất.
Điều 35.	1. Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là 03 thành viên. Các Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Đáp ứng các yêu cầu	1. Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là 03 thành viên. Các Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Kiểm soát viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

		New content
Article 51.	1. Công ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau: a. Khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn; b. Tác giả giải thể c. Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông; d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.	1. Công ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau: a. Khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn; b. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; c. Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông; d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

